

Bản án số 24/2017/HSST

Ngày: 11/7/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH - TỈNH LẠNG SƠN**  
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Văn Tuệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vi Văn Thắng và bà Nông Bích Vân

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Bà Vương Thị Choi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:* Ông Đặng Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 25/2017/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Triệu Văn T, sinh ngày 20/12/1980 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trú tại: Thôn NL, xã TB, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 02/12; con ông Triệu Văn T3 và bà Chu Thị L2; có vợ là Nông Thị H3 và 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/4/2017, đến ngày 21/4/2017 thì ra lệnh tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, đến ngày 25/5/2017 thì chuyển tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Trung H, sinh ngày 29/7/1985 tại thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trú tại: Khu b, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 06/12; con ông Nguyễn Trung H1 và bà Nguyễn Thị H2; có vợ là Nguyễn Thị D và 02 con: Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/4/2017, đến ngày 21/4/2017 thì ra lệnh tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn S, địa chỉ: Thôn BC, xã KX, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Vắng mặt

2. Vi Văn Th, địa chỉ: Thôn K, xã TB, huyện L, tỉnh Lạng Sơn Vắng mặt

3. Hoàng Văn T1, địa chỉ: Thôn N, xã TG, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

4. Lô Văn T4, địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Vắng mặt

5. Anh Dương Kim H5, địa chỉ: Thôn KH, xã AQ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt
6. Anh Hoàng Văn Đ2, địa chỉ: Thôn N, xã TG, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt

### **NHẬN THẤY:**

Các bị cáo Triệu VănT và Nguyễn Trung H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 17/4/2017 Triệu VănT đi xe mô tô biển kiểm soát 12 L1- 01270 đến nhà Nguyễn Trung H để mua ma túy. Khi gặp H,T hỏi “Có ma túy không, nếu có thì lấy cho em hai gói ma túy” Triệu VănT đưa cho số tiền 2.400.000 đồng, cho Nguyễn Trung H, H cầm tiền rồi đi vào buồng ngủ lấy 01 (một) gói ma túy heroine đưa cho Triệu VănT, mục đích mua ma túy là để sử dụng dần cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy cụ thể: Ngày 18/4/2017 tại nhà ở Triệu VănT đã bán  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) gói ma túy với số tiền 40.000 đồng cho Vi Văn Th sinh năm 1975 trú tại thôn K, xã TB, huyện L và bán 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng cho Hoàng Văn T1 sinh năm 1981 trú tại thôn N, xã TG, huyện L. Sau khi mua ma túy xong thì Th và T1 đem về sử dụng cho bản thân bằng Hình thức hít.

Đến khoảng 10 giờ ngày 19/4/2017 Triệu VănT gọi điện thoại cho Nguyễn Trung H đặt vấn đề mua ma túy. Khoảng 13 giờ cùng ngày Triệu VănT đi xe mô tô biển kiểm soát 12 L1 – 01270 đến nhà gặp Nguyễn Trung H, Triệu VănT nói: “Để cho em như hôm trước” Nguyễn Trung H đi vào buồng ngủ lấy 02 (hai) gói giấy bên trong có chứa ma túy heroine đưa cho Triệu VănT và nói: “Bằng này là hai triệu đồng” Triệu VănT cầm lấy số ma túy trên cho vào túi quần dài đang mặc và đưa cho Nguyễn Trung H số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy xongT điều khiển xe mô tô về đến khu vực cầu BC, xã KX, huyện L thì gặp Nguyễn Văn S sinh năm 1977 Trú tại thôn BC, xã KX, huyện L hỏiT: “Còn có ma túy không? còn thì cho anh một ít để sử dụng”T đồng ý rồi lấy 01 gói ma túy ra rồi cả hai cùng sử dụng bằng H5 thức hít. Sau đóT điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực thôn PL, xã KX, huyện L thì bị tổ công tác Công an huyện L đang làm nhiệm vụ khám xét phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Trung H trú tại B, thị trấn N, huyện L. Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện thu giữ: 01(một) túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng được cất giấu trong gói trên giường ngủ; 01 (một) túi nilon bên trong có 06 (sáu) gói giấy có chứa chất bột màu trắng được phát hiện dưới đệm giường ngủ; 01 túi nilon buộc dây màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng được phát hiện trong tủ gỗ.

Bị cáo Nguyễn Trung H khai nhận đã hai lần bán ma túy cho Triệu VănT và nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 17/4/2017 Nguyễn Trung H đi xe khách từ nhà ra khu vực chợ Bờ Sông thuộc thành phố Lạng Sơn để mua ma túy. Tại đây Nguyễn Trung H gặp người đàn ông (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) H đặt vấn đề nhờ mua ma túy thì được người này bảo đưa tiền để đi lấy hộ và phải trả tiền công là

100.000 đồng, H đồng ý và đưa số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để nhờ mua ma túy. Khoảng 20 phút sau thì người đàn ông đó quay lại đưa cho H 01 gói ma túy, H cầm lấy gói ma túy và đưa 100.000 đồng trả tiền công cho người đàn ông này. Sau khi mua ma túy xong H đón xe khách đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì có Triệu VănT đi xe mô tô biển kiểm soát 12 L1 – 01270 đến để mua ma túy. Tại nhà, T đưa cho H số tiền 2.400.000 đồng, H cầm tiền rồi đi vào buồng ngủ lấy 01 (một) gói ma túy heroine đưa cho T. T cầm lấy gói ma túy rồi đi về nhà.

Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 19/4/2017 Triệu VănT gọi điện thoại cho Nguyễn Trung H đặt vấn đề mua ma túy với H. Sau khi nghe điện thoại của T xong thì H đón xe buýt đi từ thị trấn Na Dương ra thành phố Lạng Sơn để mua ma túy heroine về bán lại cho T. H đi đến khu vực nghĩa địa Mỹ Sơn thuộc phường Vĩ Trại, thành phố Lạng Sơn thì gặp một người đàn ông khoảng 45 tuổi (H không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) H đặt vấn đề mua ma túy heroine, người này đồng ý và bán cho H 01 (một) gói ma túy với số tiền 3.600.000 đồng. Sau khi mua ma túy thì H ra đón xe khách đi về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày thì Triệu VănT đi xe mô tô đến nhà gặp H, H đi vào buồng ngủ lấy 02 (hai) gói giấy bên trong có chứa ma túy heroine đưa cho T, T cầm lấy số ma túy trên cho vào túi quần dài đang mặc và đưa cho H số tiền 2.000.000 đồng.

Trước đó, ngày 13/4/2017 Nguyễn Trung H đi từ nhà ra khu vực ngã ba, thị trấn Lộc Bình mục đích mua ma túy thì gặp người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở đâu, đặt vấn đề nhờ mua ma túy hộ thì được người đàn ông bảo đưa tiền cho đi mua hộ, Nguyễn Trung H đưa số tiền 200.000 đồng để nhờ mua ma túy, khoảng 15 phút sau thì người này quay lại đưa cho Nguyễn Trung H 02 gói ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày tại khu vực đồi Pò Méo thuộc thôn bản Mới, xã Tú Đoạn, huyện Lộc Bình, Nguyễn Trung H đã bán 01 (một) gói ma túy với số tiền 100.000 đồng cho Lô Văn T4 sinh năm 1986 trú tại thôn M, xã Đ, huyện L.

Tại bản cáo trạng số 25/KSĐT ngày 19/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình đã truy tố các bị cáo Triệu VănT và Nguyễn Trung H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Triệu VănT và Nguyễn Trung H, phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt Triệu VănT và Nguyễn Trung H từ 8 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong có 1,618 gam chất ma túy Heroine; một phong bì bên trong có 1,945 gam chất ma túy Heroine; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Dương Kim H5, số 003811 ngày 24/5/2012

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, màu Sơn đen, biển kiểm soát 12L1 – 01270; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh đen, số IMEI: 358892075112043 điện thoại cũ, đã qua sử dụng;

Truy thu số tiền 4.400.000 đồng đối với Nguyễn Trung H và 140.000 đồng đối với Triệu VănT.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và hình phạt, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

### **XÉT THẤY:**

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 19/4/2017 và biên bản khám xét hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám Đ2 số 164/ KL - PC54 ngày 21/4/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

1. Chất bột màu trắng có trong 07 (bảy) gói giấy; chất bột màu trắng có trong 01 (một) túi nilon là tang vật thu của Triệu VănT gửi giám Đ2 đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng là 2,095 gam (đã trừ bì).

2. Chất bột màu trắng có trong 01 (một) túi nilon; chất bột màu trắng có trong 06 (sáu) gói giấy; chất bột màu trắng có trong 01 (một) túi nilon là tang vật thu khi khám xét nơi ở của Nguyễn Trung H gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng là 2,414 gam (đã trừ bì).

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Triệu VănT và Nguyễn Trung H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình truy tố các bị cáo Triệu VănT và Nguyễn Trung H về Tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân lây nhiễm nhiều căn bệnh, đặc biệt là căn bệnh HIV/AIDS; tệ nạn ma túy còn gây mất trật tự an toàn xã hội và làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Hiện nay cả nước đang đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống ma túy, kiên quyết bài trừ tệ nạn ma túy, các bị cáo đã trực tiếp đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán cho các con nghiện khác nhiều lần để kiếm lời. Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục thì mới

có thể giúp ích cho các bị cáo tiền bộ, qua đó răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Các bị cáo là thành phần lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng; không có

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử đánh giá vai trò từng bị cáo như sau; bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu mức án nặng hơn vì phải chịu tổng trọng lượng chất ma túy của mình và trọng lượng đã bán cho Triệu Văn T, xét thấy bắt bị cáo Triệu Văn T phải chịu mức án đến 08 năm tù mới đủ răn đe và có thời gian để cải tạo; đáp ứng nhiệm vụ phòng chống tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Trung H đã bán ma túy ba lần vào các ngày 13/4; 17/4/và 19/4/2017 thu lời bất chính số tiền 4.500.000 đồng, bị cáo Triệu Văn T đã bán ma túy hai lần vào ngày 18/4/2017 thu lời bất chính số tiền do phạm tội mà có 140.000 đồng, xét thấy cần truy thu số tiền do các bị cáo phạm tội mà có.

Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với các đối tượng Vi Văn Th, Hoàng Văn T1, Lô Văn T4 đã mua ma túy với Triệu Văn T và Nguyễn Trung H để sử dụng cho bản thân, Nguyễn Văn S sử dụng ma túy cùng với Triệu Văn T, các đối tượng trên là người nghiện ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, đã chuyển hồ sơ vi phạm về nơi cư trú để áp quản lý, nên Hội đồng xét xử không có đề nghị gì.

Đối với những đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Trung H ngày 13/4/2017 tại thị trấn Lộc Bình và các ngày 17/4 và 19/4/2017 tại thành phố Lạng Sơn. Quá trình điều tra, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với một phong bì ký hiệu 01 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà và trợ lý giám định, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 1,618 gam chất ma túy Heroine (Phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); một phong bì ký hiệu 02 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 1,945 gam chất ma túy Heroine (Phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, màu Sơn đen, biển kiểm soát 12L1- 01270, xe bị nứt vỡ cánh yếm và ốp sườn trái, cần số và chân nhả trái cong từ trước về sau, xe không có ốp hộp xích dưới, xe đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh đen, số IMEI: 358892075112043 điện thoại cũ, đã qua sử dụng; là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, mang tên Dương Kim Hình, số 003811 ngày 24/5/2012, biển số đăng ký 12L1- 01270; xe mô tô đã bị tịch thu hóa giá nên tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn T và Nguyễn Trung H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự

3. Xử:

3.1. Bị cáo Triệu Văn T 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2017

3.2. Bị cáo Nguyễn Trung H 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2017.

4. Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/7/2017)

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

5.1. Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì ký hiệu 01 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà và trợ lý giám định, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 1,618 gam chất ma túy Heroine (Phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); một phong bì ký hiệu 02 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 1,945 gam chất ma túy Heroine (Phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Dương Kim Hình, số 003811 ngày 24/5/2012, biển số đăng ký 12L1 – 01270.

5.2. Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, màu Sơn đen, biển kiểm soát 12L1 – 01270, xe bị nứt vỡ cánh yếm trái và ốp sườn trái, cần số và chân nhám trái cong từ trước về sau, xe không có ốp hộp xích dưới, xe đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh đen, số IMEI: 358892075112043 điện thoại cũ, đã qua sử dụng;

5.3. Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền; 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm ngàn) đồng đối với Nguyễn Trung H và 140.000 (Một trăm bốn mươi ngàn) đồng đối với Triệu Văn T.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm Hình sự sung công quỹ nhà nước.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- *TAND tỉnh; KTNV-THA*
- *Sở Tư Pháp*
- *VKSND huyện;*
- *Công an huyện;*
- *Chi cục THA huyện;*
- *Bị cáo.*
- *Người tham gia tố tụng khác*
- *Lưu hồ sơ*

**Phạm Văn Tuệ**  
*(Đã ký)*